

Bản án số: 186/2021/HS-PT

Ngày: 25/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Như Hiến.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trung Thông  
Ông Nguyễn Xuân Thọ

*Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:* ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 302/2021/TLPT-HS ngày 06/10/2021 đối với bị cáo Lê Thu P, do có kháng cáo của bị cáo P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 143/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Thu P**, sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không; ĐKKHKT và nơi ở: Số A, đường Đ, phường Q, thành phố B tỉnh Bắc Giang; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Vũ M, sinh năm: 1961; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1960; Anh, chị em ruột: có 3, bản thân là thứ 3. Chồng: Phạm Hà B, sinh năm: 1985. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 15/4/2021 đến ngày 21/4/2021. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thu P, sinh năm 1995, trú tại số nhà 48, đường Đ, phường Q, thành phố B (có giấy phép lái xe hạng B2), làm công việc kinh doanh đá sạch tại số B, đường V, phường X, thành phố B. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, P điều khiển xe ô tô tải BKS 20C-181.72 của chồng là anh Phạm Hà B, sinh năm 1985, để đi giao đá sạch cho các cửa hàng trên thành phố B, ngồi ghế phụ là anh Lương Văn Đ, sinh năm 2004, trú tại thôn N, xã B, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô đi trên đường Ngô Văn Cảnh đi theo hướng về đường T. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường

Ngô Văn Cảnh và đường Trần Quốc Toàn, P không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, tiếp tục điều khiển xe đi thẳng nên xảy ra va chạm vào phần sườn xe bên phải của xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98F6-1593, do ông Trương Đức T, sinh năm 1954, trú tại số 216, đường K, phường T, thành phố B điều khiển đang đi theo hướng đường Quảng trường đi đến đường Trần Quốc Toàn, làm xe mô tô đổ nghiêng về bên tay trái, ông T ngã ra đường. Sau va chạm, do không kịp xử lý, P tiếp tục điều khiển xe ô tô tải đi thẳng kéo lê xe mô tô và ông T trên đường rồi đâm vào vỉa hè phía bên phải đường Ngô Văn Cảnh thì dừng lại. Sau khi gây tai nạn, P cùng quần chúng nhân dân đã đưa ông T vào bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng cùng ngày ông T đã tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm P tiện và trưng cầu giám định, kết quả cụ thể như sau:

**\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại ngã ba đường Ngô Văn Cảnh và đường Trần Quốc Toàn thuộc địa phận phường Q, thành phố B. Đây là ngã ba giao nhau đồng cấp, cùng mức. Đường Ngô Văn Cảnh là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 9m. Đường Trần Quốc Toàn là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 6,9m.

Chọn cột điện ký hiệu 66/479-E7.1 bên trái đường Ngô Văn Cảnh, chọn mép trái đường Ngô Văn Cảnh làm mép chuẩn để mô tả hiện trường. Bên phải bên trái đường Ngô Văn Cảnh tính theo chiều từ đường Thân Đức Luận đi đường T.

(1) là vị trí xe ô tô biển số: 20C-181.72 đỗ một phần trên vỉa hè. Đầu xe chệch hướng Nam, đuôi xe chệch hướng Bắc. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải xe cách mép chuẩn lần lượt là 8,8m và 8,1m. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh trước bên phải xe (1) cách điểm mốc là 15,4m.

(2) là vị trí xe mô tô biển số: 98F6-1593 đổ nghiêng trái một phần trên vỉa hè. Đầu xe chệch hướng Tây Bắc, đuôi xe chệch hướng Đông Nam. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh trước, bánh sau xe cách mép chuẩn lần lượt là 0,9m và 8,5m. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau xe cách hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau bên phải xe (1) là 1m.

(3) là vị trí vết màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (0,48x0,4)m trên mặt đường. Đo khoảng cách từ tâm vết (3) cách mép chuẩn và cách hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau xe (2) lần lượt là 8,6cm và 0,8m.

(4) là vị trí đám vỡ nhựa kích thước (1x1)m trên mặt đường và trên vỉa hè. Đo khoảng cách từ tâm vết (4) cách mép chuẩn và cách hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau bên trái xe (2) lần lượt là 9,8m và 1,9m.

(5) là vị trí vết cày xước nhựa trên mặt đường (10,2x0,8)m có chiều hướng từ Bắc sang Nam kết thúc tại vị trí xe (2). Đo khoảng cách từ đầu vết (5) cách mép chuẩn và cách mép phải đường Trần Quốc Toàn lần lượt là 6,2m và 1,9m (Bên

phải bên trái đường Trần Quốc Toản trình tính theo chiều từ đường Ngô Văn Cảnh đi đường Hùng Vương).

Sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 20C-181.72; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển số 98F6-1593; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 20C-181.72 mang tên ông Nguyễn Đức V; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc, 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 mang tên Lê Thu P; 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên ông Trương Đức T, 01 đăng ký xe mô tô BKS 98F6 – 1593 mang tên bà Nguyễn Thị T. Thu giữ 02 đoạn hình ảnh camera an ninh tại nhà khách tỉnh Bắc Giang và Trung tâm thương mại H có đoạn hình ảnh vụ tai nạn giao thông.

**\* Kết quả khám nghiệm P tiện xe ô tô biển kiểm soát 20C-181.72, do Lê Thu P điều khiển:**

Kính chắn gió phía trước rạn nứt trên diện (80x63)cm điểm thấp nhất cách đất 104cm, tâm vết cách sườn trái 70cm.

Ốp kim loại phía trước đầu xe bẹp móp hướng từ trước ra sau kích thước (65x48)cm điểm thấp nhất cách đất 66cm.

Góc trái đầu xe tại vị trí gần nhất cách đất 69cm, tại vị trí chữ “H” trong dòng chữ “NDH” có vết mài xát sơn kích thước (2,4x2)cm. Tại vị trí gần nhất cách đất 69,5cm có vết mài xát kim loại mất sơn kích thước (1x0,5)cm.

Góc bên trái ba đờ sóc trước tại vị trí gần nhất cách đất 50cm có vết mài xát nhựa bề mặt sạch bụi trên diện (27x14)cm.

Ốp nhựa bảo vệ đèn gầm bên trái dập vỡ kích thước (5x5)cm.

Mặt dưới khung kim loại xát xi dưới gầm đầu xe mài khuyết kim loại kích thước (5x3)cm.

**\* Kết quả khám nghiệm P tiện mô tô biển số 98F6-1593, do ông Trương Đức T điều khiển:**

Đo khoảng cách giữa tâm hai trục bánh xe là 112cm.

Khoảng cách đầu tay nắm phải xuống đất là 104cm.

Càng bánh trước cong chùn từ trước ra sau, giảm sóc bên phải bánh trước tại vị trí gần nhất cách đất 42cm có vết mài xát sơn kim loại bám dính chất màu đen kích thước (5x1,5)cm.

Vỡ khuyết chắn bùn trước bánh trước giá kim loại phía trước đầu xe cong vênh từ phải qua trái.

Ốp nhựa đầu xe, cụm đèn chiếu sáng phía trước, mặt đồng hồ công tơ mét dập vỡ khuyết nhựa trên diện (30x30)cm bề mặt có nhiều vết mài xát nhựa.

Cánh yếm bên phải dập vỡ nhựa bề mặt có nhiều vết mài xát nhựa bám dính chất màu đen tổng kích thước (53x11)cm điểm thấp nhất cách đất 29cm.

Vỏ ốc máy bên phải vỡ khuyết kim loại kích thước (20x12)cm.

Chân phanh, để chân trước bên phải, cần gạt khởi động cong vênh ép sát vào lốc máy chiều hướng từ phải qua trái, từ trước ra sau, cạnh ngoài chân phanh có bám dính chất màu đen kích thước (7x15)cm.

Yên xe cong vênh, bề mặt có nhiều vết rách da, mài xát da bám dính bụi đất mặt bên phải tại vị trí cách đất 73cm có vết mài trượt da bề mặt bám dính tạp chất màu nâu đỏ kích thước (10x8)cm.

Ốp nhựa sườn bên phải xe bật rời khỏi vị trí cố định.

Giảm sóc sau bên phải cong gập hướng chéo chéo từ sau ra trước mặt ngoài có bám dính chất màu đen dạng vân lỗ kích thước (30x5)cm điểm thấp nhất cách đất 35cm.

Mặt ngoài giá kim loại bảo vệ dưới yên xe bên phải tại vị trí gần nhất cách đất 61,3cm có vết mài xát kim loại bám dính chất màu trắng, đỏ nghi sơn kích thước (2x1,2)cm.

Mép ngoài giá khung kim loại bảo vệ cụm đèn phía sau bên phải tại vị trí gần nhất cách đất 59,5cm có bám dính chất màu trắng nghi sơn kích thước (0,5x0,3)cm.

Ống xả có vết bẹp móp rách kim loại trên diện (28x7)cm.

Ốc trực giảm sóc bánh trước bên trái, mặt ngoài giảm sóc bánh trước bên trái có vết mài khuyết kim loại bám dính bụi đất kích thước (7 x 4) cm.

Tay nắm trái cong gập từ trên xuống dưới, đầu ngoài tay nắm có vết mài rách cao su bám dính bụi đất màu trắng.

Cánh yếm trái dập vỡ nhựa; bề mặt có nhiều vết mài xát nhựa tổng kích thước (50x18)cm.

Gãy khuyết để chân trước bên trái, chân chống giữa mặt ngoài cần số tiền và lùi có vết mài xát kim loại bám dính bụi đất trên kích thước lật lượt là (1x1)cm và (3x1)cm.

Mặt ngoài để chân sau bên trái, ốc trực để chân sau bên trái có vết mài xát kim loại bám dính bụi đất kích thước lật lượt là (4x2)cm và (2x1,5)cm.

Ốp nhựa kính bảo vệ biển số phía sau dập vỡ.

Tại Kết luận giám định số 670/KL-KTHS ngày 27/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

1. Dấu vết trượt xước sơn, nhựa, kim loại tại vị trí chữ “H” trong dòng chữ “NDH” ở bên trái đầu xe ô tô 20C-181.72 được hình thành do va chạm với dấu vết trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu trắng và màu đỏ tại bên phải giá bảo vệ đèn hậu, bên phải giá bảo vệ yên của xe mô tô 98F6-1593 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết trượt xước sơn, nhựa, sạch bụi đất tại bên trái ba đèn trước của xe ô tô 20C-181.72 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu đen tại giảm sóc sau bên phải của xe mô tô 98F6-1593 tạo nên là phù hợp.

- Dấu vết hằn lõm, khuyết kim loại, sạch bụi đất tại khung kim loại gầm xe (sắt xi) của xe ô tô 20C-181.72 được hình thành do va chạm với dấu vết vỡ khuyết,

chùn cong, trượt xước kim loại tại bên phải vỏ máy, chân phanh, để chân trước bên phải của xe mô tô 98F6-1593 ở trạng thái đổ nghiêng trái tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5 được hình thành do quá trình va chạm, xe mô tô 98F6-1593 đổ nghiêng trái, bị đẩy rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98F6-1593 với xe ô tô 20C-181.72 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 5, thuộc ngã ba giao nhau giữa đường Ngô Văn Cảnh và đường Trần Quốc Toàn.

4. Chiều hướng va chạm của hai P tiện: xe mô tô 98F6-1593 ở tư thế chuyển động thẳng va chạm với xe ô tô 20C-181.72 ở tư thế chuyển động chệch chéo từ bên phải đến, theo hướng chuyển động của xe mô tô 98F6-1593.

5. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ 2 P tiện trước khi xảy ra tai nạn.

### **Kết quả khám nghiệm tử thi ông Trương Đức T:**

1. Khám bên ngoài: Ngoài mặc áo phông cộc tay màu trắng. Mặc quần dài màu nâu đất, quần đùi kẻ sọc màu xanh, trắng, ghi. Tử thi nam giới, được gia đình xác định là Trương Đức T, sinh năm: 1954, địa chỉ: Số nhà 216, đường K, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thể trạng phát triển bình thường, chiều dài tử thi 168cm, thể trạng phát triển bình thường.

Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Hoen tử thi tập trung ở mặt sau cơ thể màu tím.

Vùng đầu: Tóc điểm bạc, cắt trung bình.

Vùng thái dương trái có vết thương đã khâu kích thước (7x0,2)cm, xung quanh sưng nề kích thước (11x9)cm.

Vùng mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, mũi, miệng hai tai khô.

Vùng má trái có vết trợt da kích thước (9x5)cm. Đỉnh mũi có vết chọt da kích thước (4x1.5)cm.

Mắt trái bầm tím kích thước (4x2)cm.

Môi trên có vết chọt da kích thước (7x2)cm. Môi dưới và cằm có vết chọt da kích thước (5,5x4)cm. Gãy răng 1.1.

Cổ: Chắc, không thấy dấu vết thương tích.

Vùng ngực, bụng, lưng, hông: Gãy xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 bên phải. Bụng chướng căng. Bả vai trái có vết chọt da kích thước (9x5)cm. Vai trái có vết chọt da kích thước (8x5)cm.

Tay phải: Khuỷu tay phải có 02 vết chọt da kích thước (4x3)cm và (3x2)cm. Mặt trong cổ tay phải có vết chọt da kích thước (1x0,5)cm.

Tay trái: 1/3 giữa cánh tay trái có vết chọt xước da kích thước (18x8)cm. Gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái. Khuỷu tay trái có vết chọt da kích thước (4x2,5)cm. Cẳng tay trái có đám chọt da bầm tím kích thước (24x11)cm. Mu bàn tay trái có đám chọt da bầm tím kích thước (11x9)cm.

Chân phải: Gõ phải có vết chọt da kích thước (4x1,5)cm. Mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải có vết chọt da kích thước (2x1)cm. Mu ngón 1 bàn chân phải có vết chọt da kích thước (1x0,5)cm.

Chân trái: Gõ trái có vết chọt kích thước (4x2)cm.

Chọc hút khoang màng phổi bên phải có máu đỏ không đông chảy ra

## 2. Mô tử thi:

Sọ não: Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh trái thấy tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh trái kích thước (13x11)cm. Vỡ xương đỉnh trái hình chữ V kích thước (5x0,2)cm, qua khe xương có nhiều máu màu đỏ chảy ra.

Kết luận giám định về tử thi số 4196/21/GDPY ngày 28/4/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

### 1. Các kết quả chính qua giám định:

\* Khám ngoài: Vùng thái dương có vết thương đã khô, xung quanh sưng nề; Gãy xương sườn 4, 5, 6, 7, 8 bên phải. Chọc hút khoang màng phổi phải ra nhiều máu không đông màu đỏ; Gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái.

\* Khám trong: Sọ não: Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh trái thấy tụ máu dưới da đầu vùng thái dương đỉnh trái. Vỡ xương đỉnh trái hình chữ V, qua khe xương vỡ có nhiều máu đỏ chảy ra.

### 2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thu P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS. Xử phạt bị cáo Lê Thu P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2021 bị cáo Lê Thu P kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Thu P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, đã khắc phục hậu quả đối với bị hại. Tại cấp phúc bị cáo đã chủ động nộp án phí sơ thẩm, trong thời gian dịch bệnh bị cáo tích cực ủng hộ phòng chống dịch, có mẹ chồng bà Đoàn Thị N được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, nên mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời gian quy định của pháp luật, hợp lệ nên cần được xem xét.

Xét nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và 01 năm 06 tháng tù là phù hợp là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là có mẹ chồng bà Đoàn Thị N được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, tích cực tham gia ủng hộ phòng chống covid, chủ động nộp án phí sơ thẩm.

Mặt khác, án sơ thẩm xác định lỗi hoàn toàn của bị cáo là chưa chính xác. Bị hại cũng có một phần lỗi do thiếu quan sát khi đi vào ngã tư đồng cấp. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nhân thân tốt nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thì thấy:

[2.1] Về tội danh: Qua quá trình xét xử thấy đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, bị cáo Lê Thu P, có giấy phép lái xe hạng B2, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 20C-181.72 đi trên đường Ngô Văn Cảnh đi theo hướng về đường T. Khi đến khu vực ngã ba giao nhau với đường Trần Quốc Toàn, P không chú ý quan sát, không giảm tốc độ xe, dẫn đến không làm chủ tốc độ nên đã điều khiển xe ô tô va chạm vào phần sườn xe bên phải của xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 98F6-1593, do ông Trương Đức T điều khiển đang đi từ hướng đường Quảng trường đi đến đường Trần Quốc Toàn, hậu quả làm ông Trương Đức T tử vong.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 xác định bị cáo Lê Thu P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng đã tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy vậy,

bản án sơ thẩm nhận định lỗi dẫn đến tai nạn hoàn toàn do bị cáo là chưa chính xác. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy bị hại cũng có một phần lỗi là thiếu quan sát và không giảm tốc độ khi đi vào ngã tư dẫn đến tai nạn như đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa là có căn cứ. Trong vụ án này, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho gia đình người bị hại. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, có mẹ chồng bà Đoàn Thị N được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, tích cực ủng hộ phòng chống Covid, tài liệu trong hồ sơ vụ án án thể hiện khi phạm tội bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi nên phần nào ảnh hưởng sự tự chủ động của bị cáo. Xét thấy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên đủ điều kiện hưởng án treo theo các quy định của pháp luật và Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Thu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thu P, sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thu P 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thu P cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố B tỉnh Bắc Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định



về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thu P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng theo biên lai số 0000533 ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án thành phố B.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Như Hiền**